

Số: 14 /2017/TT- BKHCN

Hà Nội, ngày 01 tháng 12 năm 2017

VĂN PHÒNG UBND TỈNH LANG SON

Số: 2120
Ngày: 26/6/18

ĐẾN

Chuyên:

THÔNG TƯ

Quy định tiêu chí xác định phương tiện vận tải; máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng và danh mục tài liệu, sách báo, tạp chí khoa học quy định tại khoản 2 Điều 40 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đánh giá, Thẩm định và Giám định Công nghệ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư quy định tiêu chí xác định phương tiện vận tải; máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng và danh mục tài liệu, sách báo, tạp chí khoa học quy định tại khoản 2 Điều 40 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh.

Thông tư này quy định tiêu chí xác định phương tiện vận tải; máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng và danh mục tài liệu, sách báo, tạp chí khoa học quy định tại Khoản 2 Điều 40 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01 tháng 9 năm 2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, cụ thể như sau:

a) Tiêu chí xác định đối với:

- Phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ sử dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất của dự án đầu tư;

- Phương tiện vận tải chuyên dùng cần thiết cho hoạt động dầu khí;

- Phương tiện vận tải trong dây chuyền công nghệ phục vụ trực tiếp cho hoạt động đóng tàu;

- Máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng sử dụng trực tiếp cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ;

- Máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

- Máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng sử dụng trực tiếp cho đổi mới công nghệ.

b) Danh mục tài liệu, sách báo, tạp chí khoa học chuyên dùng sử dụng trực tiếp cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới công nghệ.

2. Đối tượng áp dụng.

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động nhập khẩu phương tiện vận tải; máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng; tài liệu, sách báo, tạp chí khoa học quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 2. Quy định chung

1. Phương tiện vận tải quy định tại Thông tư này được nhập khẩu để sử dụng đúng mục đích cho hoạt động dầu khí; tạo tài sản cố định phục vụ cho hoạt động sản xuất của dự án đầu tư hoặc hoạt động đóng tàu.

2. Máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng quy định tại Thông tư này được nhập khẩu để sử dụng đúng mục đích phục vụ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ; đổi mới công nghệ.

3. Tài liệu, sách báo, tạp chí khoa học chuyên dùng quy định tại Thông tư này được nhập khẩu để sử dụng đúng mục đích phục vụ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ; đổi mới công nghệ.

4. Phương tiện vận tải; máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng được quy định tại Thông tư này phải đảm bảo các yêu cầu về an toàn, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Căn cứ Danh mục hàng hóa trong nước đã sản xuất được do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành theo quy định tại khoản 1 Điều 40 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP để xác định phương tiện vận tải; máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng nhập khẩu trong nước chưa sản xuất được.

Điều 3. Tiêu chí xác định phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ sử dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất của dự án đầu tư

Phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ sử dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất của dự án đầu tư phải đáp ứng các tiêu chí sau:

1. Các loại xe, thiết bị di chuyển được, có gắn động cơ hoặc không gắn động cơ, có kết cấu đặc thù hoặc có lắp đặt các thiết bị đặc thù theo lĩnh vực hoạt động để thực hiện một số chức năng nhất định ngoài chức năng vận tải thông thường.

2. Thuộc danh mục máy móc, thiết bị của dự án đầu tư đã được chủ đầu tư phê duyệt theo quy định của pháp luật.

3. Được bố trí, lắp đặt theo sơ đồ công nghệ, quy trình công nghệ để bảo đảm dây chuyền công nghệ hoạt động, vận hành một cách đồng bộ, hoàn chỉnh.

4. Có cấu tạo, tính năng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của dây chuyền công nghệ phù hợp mục tiêu, quy mô công suất của dự án đầu tư.

5. Được sử dụng để phục vụ trực tiếp trong dây chuyền công nghệ, không thực hiện chức năng vận tải khác. Nếu có di chuyển ra ngoài khu vực lắp đặt dây chuyền công nghệ thì chỉ di chuyển theo tuyến đường, không gian đã được xác định trước theo mục tiêu hoạt động của dự án đầu tư.

Điều 4. Tiêu chí xác định phương tiện vận tải chuyên dùng cần thiết cho hoạt động dầu khí

Phương tiện vận tải chuyên dùng cần thiết cho hoạt động dầu khí phải đáp ứng tiêu chí quy định tại khoản 1 và 2 Điều 3 Thông tư này và các tiêu chí sau:

1. Được sử dụng để phục vụ hoạt động tìm kiếm thăm dò, phát triển mỏ và khai thác dầu khí, kể cả các hoạt động phục vụ trực tiếp cho các hoạt động này.

2. Trường hợp để vận chuyển sản phẩm dầu khí: có lắp đặt bộ phận chứa và các thiết bị đặc biệt để vận chuyển an toàn các dạng sản phẩm dầu khí.

Điều 5. Tiêu chí xác định phương tiện vận tải trong dây chuyền công nghệ phục vụ trực tiếp cho hoạt động đóng tàu

Phương tiện vận tải trong dây chuyền công nghệ phục vụ trực tiếp cho hoạt động đóng tàu phải đáp ứng tiêu chí quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 3 Thông tư này và các tiêu chí sau:

1. Được sử dụng để vận chuyển các cấu kiện, các tổng phân đoạn tàu giữa các phân xưởng trong nhà máy và giữa các nhà máy đóng tàu.

2. Có kết cấu và trang bị thiết bị đặc thù chỉ để sử dụng phục vụ hoạt động đóng tàu.

Điều 6. Tiêu chí xác định máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng sử dụng trực tiếp cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ

Máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng sử dụng trực tiếp cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ phải đáp ứng các tiêu chí sau:

1. Có cấu tạo đặc thù theo yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ hoặc có tính năng đặc thù theo lĩnh vực để sử dụng trực tiếp cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ.

2. Thuộc danh mục máy móc, thiết bị để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ cho việc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước); chủ đầu tư phê duyệt (đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước).

Điều 7. Tiêu chí xác định máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng sử dụng trực tiếp phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ

Máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ phải đáp ứng các tiêu chí sau:

1. Được sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ của cơ sở ươm tạo công nghệ; ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ của cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

2. Thuộc danh mục máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của cơ sở ươm tạo công nghệ, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước); chủ đầu tư phê duyệt (đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước).

Điều 8. Tiêu chí xác định máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng sử dụng trực tiếp cho đổi mới công nghệ

1. Máy móc, thiết bị chuyên dùng sử dụng trực tiếp cho đổi mới công nghệ phải đáp ứng các tiêu chí sau:

a) Thuộc danh mục máy móc, thiết bị để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoặc dự án đầu tư đổi mới công nghệ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, dự án đầu tư đổi mới công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước); chủ đầu tư phê duyệt (đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, dự án đầu tư đổi mới công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước);

b) Có cấu tạo, tính năng kỹ thuật, quy mô công suất phù hợp với mục tiêu đổi mới công nghệ;

c) Được sử dụng trực tiếp cho hoạt động đổi mới công nghệ nhằm đạt một hoặc nhiều mục tiêu sau: cải thiện công suất; cải thiện hiệu suất; tạo sản phẩm

mới; cải thiện về đặc tính kỹ thuật của sản phẩm; nâng cao chất lượng sản phẩm; giảm chi phí sản xuất tính theo đầu sản phẩm; giảm chất thải, khí thải tính theo đầu sản phẩm.

2. Phụ tùng, vật tư chuyên dùng sử dụng trực tiếp cho đổi mới công nghệ phải đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

a) Được sử dụng trực tiếp cho hoạt động đổi mới công nghệ nhằm đạt một hoặc nhiều mục tiêu sau: tạo sản phẩm mới; cải thiện về đặc tính kỹ thuật của sản phẩm; nâng cao chất lượng sản phẩm;

b) Được sử dụng phục vụ sản xuất thử nghiệm, sản xuất sản phẩm mới lô số 0 (đối với vật tư chuyên dùng).

Điều 9. Danh mục tài liệu, sách báo, tạp chí khoa học chuyên dùng sử dụng trực tiếp cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới công nghệ (dưới đây gọi là tài liệu khoa học)

1. Danh mục tài liệu khoa học gồm:

a) Sách khoa học và công nghệ;

b) Báo khoa học và công nghệ;

c) Tạp chí khoa học và công nghệ;

d) Kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học;

đ) Báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ;

e) Tài liệu sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;

g) Luận án, luận văn khoa học;

h) Tài liệu thiết kế, kỹ thuật;

i) Giáo trình, bài giảng chuyên ngành;

k) Cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ;

l) Phần mềm phục vụ nghiên cứu và quản lý khoa học và công nghệ.

2. Tài liệu khoa học nêu tại khoản 1 Điều này phải có nội dung thuộc các lĩnh vực khoa học và công nghệ của Bảng phân loại lĩnh vực nghiên cứu khoa học và công nghệ theo quy định hiện hành của Bộ Khoa học và Công nghệ và được sử dụng trực tiếp cho việc thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; ươm tạo doanh nghiệp khoa học công nghệ; đổi mới công nghệ.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Khoa học và Công nghệ để nghiên cứu, sửa đổi bổ sung.

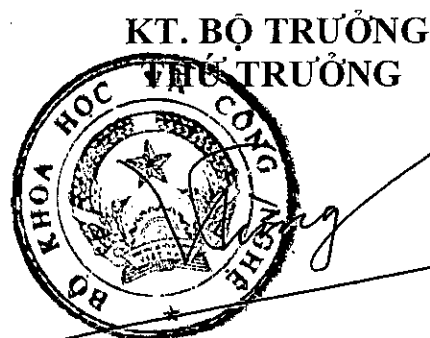
Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2018.

2. Thông tư này thay thế Thông tư số 01/2014/TT-BKH&CN ngày 18 tháng 2 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn xác định phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ.

Nơi nhận :

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo VPCP;
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Công thông tin điện tử của Bộ KH&CN;
- Lưu: VT, ĐTG.



Trần Văn Tùng